

Bản án số: 59/2018/HSST

Ngày: 07 - 5 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Chính Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bàng Thị Hồng

Ông Trần Ngọc Chiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Lê – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa:

Bà Trương Thị Năm - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 5 năm 2018 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2018/HSST ngày 10 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2018/QĐXXST-HS ngày 24/4/2018 đối với bị cáo:

* Họ và tên: **Vũ Giang N**, Tên gọi khác: Không - Sinh ngày 08/02/1988, tại thành phố Hà Nội; Nơi ĐKKHKT: Phường T, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Vũ Xuân T, sinh năm 1965 và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1965; Có vợ: Bùi Thị H, sinh năm 1980; Có 01 con sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 18/10/2011, Tòa án nhân dân thị xã Cẩm Phả (nay là thành phố Cẩm Phả) xử phạt 30 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/9/2013.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 19/10/2017, hiện tạm giam - Có mặt.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: - Anh Hoàng Trọng H, sinh năm 1978; Trú tại: Phường T, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do – Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Huy T, sinh năm 1988; Trú tại: Phường T, thành phố C; Nghề nghiệp: Công nhân – Có mặt.

* Người làm chứng: Chị Phạm Thị L, anh Trần Việt A, anh Nguyễn Văn S, ông Tô S, ông Nguyễn Văn C: Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 10 giờ ngày 19/10/2017, tại phường T, thành phố C, Công an thành phố Cẩm Phả kiểm tra nhà của Hoàng Trọng H phát hiện H và Nguyễn Huy T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: Thu trên mặt bàn nơi H và T ngồi 02 (hai) túi Nilon chứa chất tinh thể màu trắng, 01 bộ đồ sử dụng ma túy (gồm 01 chai nhựa có nắp đậy 02 lỗ gắn nõ thủy tinh và ống hút nhựa). Thu của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 lắp sim số 0168.378.1111. Qua đấu tranh, Hoàng Trọng H và Nguyễn Huy T đều khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 19/10/2017, T đến nhà H chơi. Cả hai rủ nhau góp tiền mua ma túy của Vũ Giang N để sử dụng. T có 300.000 đồng, H góp 500.000 đồng. T và H đến nhà N thấy khóa cửa thì T gọi điện thoại cho N số 0904494665 hỏi mua 02 túi ma túy đá gồm 01 túi giá 500.000 đồng và 01 túi giá 300.000 đồng. N đồng ý, hẹn đến phòng 305 nhà nghỉ Mai Anh thuộc phường T. Khi T, H đến nơi thấy trong phòng có N và Phạm Thị L là bạn gái N đang ngồi trên giường. T đưa cho N 800.000 đồng. N đưa cho T 02 túi ma túy đang cầm trên tay. Sau đó, T và H cầm ma túy về nhà H, bỏ ra mặt bàn định sử dụng thì bị Công an kiểm tra, thu giữ vật chứng.

Trước đó, khoảng 01 giờ ngày 16/10/2017, H và T rủ nhau mua ma túy của N để sử dụng nhưng cả hai đều không có tiền. H đưa 01 điện thoại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Lenovo màu trắng của H cho T bảo gọi điện thoại cho N cầm cố lấy 01 túi ma túy đá giá 300.000 đồng để cả hai sử dụng. T gọi điện thoại cho N hỏi mua một túi ma túy đá giá 300.000 đồng. N hỏi T đang ở đâu thì T nói đang ở nhà H. N bảo T chờ một lúc, sau đó N gọi điện thoại bảo T ra đầu ngõ nhà H gặp N. T cầm điện thoại H đưa, đi bộ ra đầu ngõ cách nhà H khoảng 100m, thuộc phường Th chờ khoảng từ 03 đến 05 phút thì thấy N đi xe máy đến. Tại đây, N đưa 01 túi ma túy cho T, T đưa chiếc điện thoại trên cho N và bảo một vài ngày sau khi nào có lương thì T chuộc lại máy. T mang túi ma túy mua được đi về nhà H, rồi cả hai sử dụng hết. Đến ngày 19/10/2017, tại phòng 305 nhà nghỉ Mai Anh, nơi N đang thuê ở, H đưa cho N 300.000 đồng chuộc điện thoại mà H và T cầm cố cho N để mua ma túy ngày 16/10/2017 thì N bảo chiều sẽ cầm điện thoại đến trả cho H.

Căn cứ tài liệu điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, bắt khẩn cấp Vũ Giang N. Khám xét phòng 305 nhà nghỉ Mai Anh nơi N đang thuê ở

thu giữ trên nền nhà 01 túi nilon trắng kích thước (6 x 4,5) cm đựng 09 túi nilon, kích thước nhỏ nhất (1,7 x 1,9)cm, lớn nhất (1,5 x 3) cm đều chứa chất tinh thể màu trắng; Thu trên giường: 2.379.000 đồng, 01 điện thoại Nokia, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, 01 bật lửa ga, 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS 89K6-7683, 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá (gồm chai nhựa, nỏ thủy tinh, ống hút); Thu trong túi quần bò của N: 1.400.000 đồng, 01 xi lanh chưa sử dụng, trong túi quần đùi của N đang mặc: 1.100.000 đồng; Thu tại nhà để xe 01 xe mô tô Hon Da Wave, BKS 89K6-7683.

Khám xét nhà Vũ Giang N tại phường T, thành phố P thu giữ: 01 hộp giấy bên trong có 01 túi nilon kích thước (6 x 4) cm chứa chất tinh thể màu trắng, 01 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng dạng cục, 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá (gồm chai thủy tinh có nắp gắn nỏ thủy tinh), 01 túi Nilon trong có 70 vỏ túi Nilon, 01 hộp giấy trong có 20 vỏ túi Nilon, 01 vạm phá khóa, 05 điện thoại di động (01 OPPO, 01 Nokia, 02 Masstel, 01 Vertu màu vàng đen).

Ngoài ra, cơ quan cảnh sát điều tra còn thu giữ 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Lenovo màu trắng do ông Phạm Văn C (bố của Phạm Thị L giao nộp). Hoàng Trọng H và Nguyễn Huy T nhận dạng xác định đây chính là điện thoại của H đưa T cầm cố cho N để mua ma túy với giá 300.000 đồng.

Quá trình điều tra, Vũ Giang N khai nhận: N sử dụng ma túy đá, Heroine từ năm 2010. N đã 02 lần bán ma túy cho T là bạn xã hội. Cụ thể: Khoảng 01 giờ ngày 16/10/2017, N đang ở nhà thì nhận được điện thoại của T hỏi mua 01 túi ma túy đá giá 300.000 đồng bảo mang đến nhà H (T), N đồng ý. Sau đó N đi xe máy đến đầu ngõ vào nhà H thì gặp T. N đưa 01 túi ma túy đá cho T. T đưa cho N 01 điện thoại di động màu trắng màn hình cảm ứng có chữ Lenovo đã cũ và nói: “cầm cho anh chiếc điện thoại này vài ngày khi có lương anh lấy lại máy”. N đồng ý cầm điện thoại rồi đi về nhà sau đó đưa cho Phạm Thị L (bạn gái N) cầm. Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 19/10/2017, N và L đang ở phòng 305 nhà nghỉ Mai Anh thì nhận được điện thoại của T hỏi mua 01 túi ma túy đá giá 300.000 đồng và 01 túi ma túy đá giá 500.000 đồng. N đồng ý hẹn T đến phòng 305. Một lúc sau, T và H đến. Tại đây, T đưa cho N 800.000 đồng. N cầm tiền rồi lấy 02 túi ma túy trong túi quần đang mặc đưa cho T. Lúc này H hỏi N chuộc lại chiếc điện thoại di động màu trắng có chữ Lenovo mà T cầm cố thì N mới biết điện thoại là của H. N bảo chiều sẽ đưa điện thoại cho H. H đồng ý và đưa cho N 300.000 đồng. Sau đó, H và T đi khỏi phòng. Tiếp đó, Nguyễn Văn S (bạn xã hội của N) đến phòng 305 chơi với N. Khoảng 20 phút sau, Công an đến kiểm tra, khám xét phòng, thu giữ vật chứng.

Về nguồn gốc ma túy, N khai: Ngày 18/10/2017, N mua 1.000.000 đồng ma túy Heroine và 3.000.000 đồng ma túy đá của H1 (nhà gần chợ cột 5, phường H, thành

phố L) tại khu vực gửi xe cạnh Công an thành phố L. Sau đó, N đem về nhà dùng ống hút nhựa cắt vát một đầu, san số ma túy đá thành 12 túi gồm 01 túi to và 11 túi nhỏ, cho một ít vào nỏ thủy tinh sử dụng và sử dụng một ít Heroine. Sáng 19/10/2017, N cầm theo bộ đồ sử dụng ma túy, 11 túi ma túy đá nhỏ cùng L thuê phòng 305 nhà nghỉ Mai Anh để quan hệ tình dục và N sử dụng ma túy đá. N bán cho T, H 02 túi ma túy đá, số còn lại bị Công an thu giữ. Số ma túy Công an thu giữ tại nhà riêng và phòng 305 thì N để sử dụng và bán. Các túi nilon nhỏ, N dùng để chia nhỏ ma túy đá rồi bán khi có người hỏi mua. Đối với ma túy bán cho T ngày 16/10/2017, N cũng mua của H1 trước đó để bán và sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 671/GĐMT ngày 21/10/2017 và số 672/GĐMT ngày 22/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 02 túi Nilon thu giữ của Nguyễn Huy T và Hoàng Trọng H là chất ma túy loại Methamphetamine tổng trọng lượng là 0,37g (không phẩy ba bảy gam); Chất tinh thể trắng trong 09 túi Nilon thu tại phòng 305 nhà nghỉ Mai Anh của Vũ Giang N đều là chất ma túy loại Methamphetamine tổng trọng lượng 0,92g (không phẩy chín hai gam); Chất bột màu trắng trong 01 gói giấy bạc thu tại nhà của Vũ Giang N là chất ma túy loại Heroine trọng lượng 1,25g (một phẩy hai lăm gam); Chất tinh thể màu trắng trong 01 túi Nilon kích thước (6 x 4)cm thu tại nhà của Vũ Giang N là chất ma túy loại Methamphetamine trọng lượng 3,44g (ba phẩy bốn bốn gam)

Bản cáo trạng số 60/CT-VKS - CP ngày 09/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo Vũ Giang N về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, đưa ra những chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 194; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt Vũ Giang N từ 08 (tám) năm tù đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt; Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo; Áp dụng: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy lượng ma túy hoàn lại sau khi giám định có trong 02 phong bì niêm phong số 671/GĐMT và 672/GĐMT, 03 bộ đồ sử dụng ma túy đá, 01 bật lửa ga, 01 xi lanh chưa sử dụng, 02 hộp giấy, 90 vỏ túi nilon, 01 vạm phá khóa cùng 05 chiếc điện thoại di động đã cũ không hoạt động được gồm: 01 điện thoại OPPO, 01 điện thoại Nokia, 02 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, 01 điện thoại Vertu đều không có giá trị sử dụng, bị cáo không có nhu cầu lấy lại nên tịch thu tiêu hủy; Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 5; Tịch thu sung quỹ Nhà

nước 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen lắp sim số 0904494665; Trả lại cho anh Hoàng Trọng H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo màu trắng màn hình cảm ứng; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.100.000đ (một triệu một trăm nghìn đồng) trong tổng số 4.879.000đ (bốn triệu tám trăm bảy chín nghìn đồng) là tiền do phạm tội mà có; Trả lại cho bị cáo số tiền còn lại 3.779.000đ (ba triệu bảy trăm bảy mươi chín nghìn đồng) là tài sản riêng của bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Giang N đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đã truy tố.

Bị cáo cũng thừa nhận việc bị khởi tố, truy tố và đưa ra xét xử là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Giang N phù hợp với Biên bản kiểm tra, tạm giữ đồ vật tài liệu; Biên bản về việc bắt người; Biên bản khám xét; Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với kết luận giám định số 671/GĐMT ngày 21/10/2017 và số 672/GĐMT ngày 22/10/2017 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh; Phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là Hoàng Trọng H và Nguyễn Huy T đã nhiều lần trực tiếp mua ma túy của Vũ Giang N để sử dụng; Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người làm chứng là chị Phạm Thị L và anh Nguyễn Văn S đã chứng kiến Công an bắt giữ bị cáo tại phòng 305 nhà nghỉ Mai Anh, thu giữ toàn bộ vật chứng; Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn C và ông Tô S đã chứng kiến việc Công an kiểm tra Hoàng Trọng H và Nguyễn Huy T để từ đó phát hiện ra hành vi phạm pháp của bị cáo Vũ Giang N.

Việc Vũ Giang N vào ngày 16/10/2017 có hành vi nhận cầm cố 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo màu trắng của Nguyễn Huy T để bán trái phép cho Nguyễn Huy T 01 túi ma túy với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) để T và H sử dụng; Tiếp đến, khoảng 9 giờ ngày 19/10/2017, tại phường T, thành phố P, Vũ Giang N có hành vi bán trái phép 0,37g (không phải ba bảy gam) chất ma túy, loại Methamphetamine cho Nguyễn Huy T và Hoàng Trọng H với giá 800.000 đồng để H và T mang về nhà H định sử dụng thì bị Công an kiểm tra phát hiện thu giữ vật chứng. Ngoài ra, tại nhà Vũ Giang N tại phường Th và tại nơi N thuê phòng 305, nhà nghỉ Mai Anh, thuộc phường Cẩm T, thành phố Cẩm Phả, Nam còn có hành vi tàng trữ trái phép 1,25 gam Heroine và 4,36 gam Methamphetamine với mục đích để bán và sử dụng, cùng với các chứng cứ đã nêu và các tài liệu do cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Vũ Giang N phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới sự độc quyền quản lý, kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an ở địa phương và tiếp tay cho các đường dây mua bán trái phép chất ma túy; Ma túy là một tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục và răn đe.

Tuy nhiên tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên được xem xét giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền

[4] Về vật chứng: Lượng ma túy hoàn lại sau khi giám định có trong 02 phong bì niêm phong số 671/GĐMT và 672/GĐMT là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; Vật chứng vụ án gồm: 03 bộ đồ sử dụng ma túy đá, 01 bật lửa ga, 01 xi lanh chưa sử dụng, 02 hộp giấy, 90 vỏ túi Nilon, 01 vạm phá khóa không có giá trị sử dụng cùng 05 chiếc điện thoại di động đã cũ không hoạt động được gồm: 01 điện thoại OPPO, 01 điện thoại Nokia, 02 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, 01 điện thoại Vetu đều không có giá trị sử dụng, bị cáo không có nhu cầu lấy lại nên tịch thu tiêu hủy; Vật chứng vụ án là 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 5, được xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo; Chiếc điện thoại di động Nokia màu đen lắp sim số 0904494665 được xác định dùng để liên lạc trong hoạt động mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước; Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu

Lenovo màu trắng màn hình cảm ứng nay vụ án đã giải quyết xong nên trả lại cho anh H; Số tiền 1.100.000đ (một triệu một trăm nghìn đồng) trong tổng số 4.879.000đ (bốn triệu tám trăm bảy chín nghìn đồng) là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước; Số còn lại 3.779.000 đồng là tài sản riêng nên trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Huy T và Hoàng Trọng H có hành vi mua ma túy để sử dụng, nhưng trọng lượng ma túy chưa đủ xử lý hình sự, Công an thành phố Cẩm Phả đã ra quyết định xử phạt hành chính;

Đối với Phạm Thị L khai có hành vi giúp Nam bán ma túy 05 lần, nhưng quá trình điều tra không đủ cơ sở kết luận nên không đề cập xử lý;

Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 89K6 – 7683, thuộc sở hữu của anh Nguyễn Tuấn H2 bị mất trộm tháng 9/2017 tại phường D, thành phố C. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả đã tách ra tiếp tục làm rõ nên không đề cập.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Giang N phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Vũ Giang N 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 19/10/2017.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số 671/GĐMT và 672/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và 03 bộ đồ sử dụng ma túy đá, 01 bật lửa ga, 01 xi lanh chưa sử dụng, 02 hộp giấy, 90 vỏ túi nilon, 01 vạm phá khóa cùng 05 chiếc điện thoại di động đã cũ không hoạt động được gồm: 01 điện thoại OPPO, 01 điện thoại Nokia, 02 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, 01 điện thoại Vetu; Trả lại cho bị cáo Vũ Giang N 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 5, Model: A1453FCCID: BCG-E2642A IC: 579C-E2642A màu đen kèm 01 sim, cùng số tiền 3.779.000 đồng; Trả lại cho anh Hoàng Trọng H chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo màn hình cảm ứng màu trắng, Model: Lenovo A3088t kèm 01 pin, 01 sim; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia kèm 01 pin, 01 sim cùng số tiền 1.100.000đ (một triệu một trăm nghìn đồng) trong tổng số 4.879.000đ (bốn triệu tám trăm bảy chín nghìn đồng) theo biên bản giao nhận vật chứng số: 110/BB-THA ngày 26 tháng 4 năm 2018 tại chi cục Thi hành án thành phố Cẩm Phả.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, công khai có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (anh T) báo cho biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt (anh H) được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- CCTHADS thành phố Cẩm Phả;
- Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thành phố Cẩm Phả;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an thành phố Cẩm Phả;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS-VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Chính Nghĩa

